

ẢNH HƯỞNG CỦA CÔNG NGHỆ SỐ ĐẾN NHẬN THỨC VÀ LÝ TƯỞNG HỌC TẬP CỦA THANH NIÊN – TIẾP CẬN TỪ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC CON NGƯỜI TOÀN DIỆN

Phạm Văn Búa, Võ Phú Hữu

Khoa Khoa học Chính trị, Xã hội và Nhân văn – Đại học Cần Thơ

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, công nghệ số đang tác động sâu sắc đến nhận thức, hành vi và lý tưởng học tập của thanh niên Việt Nam. Các nền tảng trực tuyến, nguồn tri thức mở và công cụ trí tuệ nhân tạo tạo ra cơ hội học tập linh hoạt, đa dạng và cá nhân hóa hơn. Tuy nhiên, sự lệ thuộc vào công nghệ, hiện tượng học tập hời hợt, thiếu tư duy phản biện và năng lực tự nhận thức đang trở thành thách thức đối với việc hình thành nhân cách và lý tưởng học tập đúng đắn của giới trẻ. Trên cơ sở tiếp cận tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục con người toàn diện – trong đó “đức là gốc” và “học để làm người, làm cán bộ, phục vụ Tổ quốc” – bài viết phân tích tác động hai mặt của công nghệ số đối với nhận thức và lý tưởng học tập của thanh niên. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy năng lực tự học, tự nhận thức, rèn luyện đạo đức và củng cố lý tưởng học tập nhân văn, đúng đắn trong môi trường số. Bài viết góp phần khẳng định giá trị bền vững của tư tưởng Hồ Chí Minh trong định hướng giáo dục thế hệ trẻ Việt Nam, gắn tri thức với trách nhiệm công dân trong kỷ nguyên số.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục con người toàn diện, công nghệ số, nhận thức, lý tưởng học tập, tự nhận thức.

THE IMPACT OF DIGITAL TECHNOLOGY ON YOUTH'S COGNITION AND LEARNING IDEALS – A PERSPECTIVE FROM HO CHI MINH'S THOUGHT ON COMPREHENSIVE HUMAN EDUCATION

Abstract: In the context of rapid digital transformation, digital technology has profoundly influenced the cognition, behavior, and learning ideals of Vietnamese youth. Online learning platforms, open knowledge sources, and artificial intelligence tools have created flexible, diverse, and personalized learning opportunities. However, dependence on technology, superficial learning attitudes, and the lack of critical thinking and self-awareness have become major challenges in shaping sound learning ideals and moral integrity among young people. Grounded in Ho Chi Minh's thought on comprehensive human education — in which “morality is the root” and “learning is to become a person, a cadre, and to serve the nation” — this paper analyzes the dual impacts of digital technology on youth cognition and learning ideals. It then proposes several solutions to foster self-learning capacity, self-awareness, moral cultivation, and the formation of humanistic, correct learning ideals in the digital environment. The paper affirms the enduring value of Ho Chi Minh's thought in guiding the education of young generations in Vietnam, linking knowledge acquisition with civic responsibility in the digital era.

Keywords: Ho Chi Minh's thought, comprehensive human education, digital technology, cognition, learning ideals, self-awareness.

Nhận bài: 07/09/2025

Phản biện: 05/10/2025

Duyệt đăng: 10/10/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, công nghệ số đang trở thành động lực then chốt thúc đẩy đổi mới giáo dục và học tập. Việc ứng dụng công nghệ giúp người học mở rộng không gian tri thức, chủ động và sáng tạo hơn, thông qua các nền tảng học tập trực tuyến như Coursera, EdX, Udemy hay hệ thống học liệu mở của các trường đại học Việt Nam. Tuy nhiên, cùng với những lợi ích đó, công nghệ số cũng mang đến thách thức lớn đối với nhận thức và lý tưởng học tập của sinh viên. Nhiều sinh viên có xu hướng phụ thuộc vào công nghệ,

học thụ động, chạy theo “nguồn nhanh” như ChatGPT, TikTok học thuật, thiếu kiên trì và định hướng học tập lâu dài. Thực trạng này đặt ra yêu cầu cần vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục con người toàn diện — “học để làm việc, làm người, làm cán bộ; học để phục vụ đoàn thể, giai cấp và nhân dân” — nhằm khơi dậy ý chí, động lực và lý tưởng học tập đúng đắn trong kỷ nguyên số. Bài viết phân tích tác động của công nghệ số đến nhận thức và lý tưởng học tập của thanh niên, đồng thời đề xuất các giải pháp phát triển năng lực tự học, tự nhận thức và hình thành bản lĩnh học tập bền vững.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận, tư tưởng hồ chí minh về giáo dục con người toàn diện và giá trị định hướng trong thời đại số

2.1.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mục tiêu và bản chất của giáo dục

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục hình thành và phát triển trong quá trình Người lãnh đạo cách mạng Việt Nam, được thể hiện xuyên suốt trong các bài nói, bài viết, và chính sách về giáo dục. Theo Hồ Chí Minh, giáo dục là quốc sách hàng đầu, là công cụ trọng yếu để “nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân lực, đào tạo nhân tài,” góp phần xây dựng đất nước “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”.

Người khẳng định:

“Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phục vụ đoàn thể, giai cấp, Tổ quốc và nhân loại.” (Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 5, tr. 303)

Qua đó có thể thấy, giáo dục không chỉ nhằm truyền đạt tri thức, mà còn hướng đến sự phát triển toàn diện con người về đức, trí, thể, mỹ và lao động. Mục tiêu tối cao của giáo dục theo Hồ Chí Minh là đào tạo con người mới xã hội chủ nghĩa – vừa có phẩm chất đạo đức cách mạng, vừa có trình độ, năng lực, sáng tạo và tinh thần cống hiến cho cộng đồng.

2.1.2. Các nguyên lý cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục

Thứ nhất, giáo dục gắn với thực tiễn cách mạng và lao động sản xuất.

Hồ Chí Minh luôn yêu cầu “học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tế.” Người phê phán thói học suông, học để lấy bằng cấp mà không phục vụ nhân dân. Đây là nguyên tắc cốt lõi để hình thành tinh thần tự giác và ý thức trách nhiệm trong học tập của thanh niên.

Thứ hai, giáo dục là quá trình suốt đời, gắn với tự học và tự rèn luyện.

Người từng căn dặn: “Phải học suốt đời. Học ở trường, học trong sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân.” Tư tưởng này phản ánh quan điểm tiến bộ về học tập suốt đời, khuyến khích con người không ngừng hoàn thiện bản thân trong mọi hoàn cảnh.

Thứ ba, giáo dục phải lấy đạo đức làm gốc. Theo Hồ Chí Minh, “Có tài mà không có đức là người vô dụng.” Vì vậy, trong quá trình học tập, việc rèn luyện đạo đức, bản lĩnh, và lý tưởng sống là nền tảng quan trọng để con người trở nên hữu ích cho xã hội.

Thứ tư, giáo dục là sự nghiệp của toàn dân.

Người cho rằng: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có con người xã hội chủ nghĩa.” Vì thế, giáo dục không chỉ là nhiệm vụ của nhà trường, mà của cả gia đình, tổ chức, xã hội, nhằm tạo môi trường phát triển nhân cách toàn diện.

2.1.3. Giá trị định hướng của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với thanh niên trong thời đại số

Trong bối cảnh chuyển đổi số, thanh niên Việt Nam đứng trước cơ hội lớn nhưng cũng đối diện với nhiều nguy cơ lệch hướng trong học tập và nhận thức. Việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục con người toàn diện mang ý nghĩa quan trọng trên ba phương diện sau:

(1) *Định hướng nhận thức đúng đắn về mục tiêu học tập.*

Công nghệ số mang đến lượng thông tin khổng lồ, nhưng cũng dễ dẫn đến “bội thực tri thức”. Tư tưởng Hồ Chí Minh giúp thanh niên xác định rõ mục đích học tập không chỉ để mưu sinh, mà để phục vụ xã hội, góp phần vào sự tiến bộ của cộng đồng.

(2) *Bồi dưỡng năng lực tự học, tự nhận thức, tự hoàn thiện.*

Tư tưởng “học suốt đời” và “tự rèn luyện” của Người trở thành kim chỉ nam cho việc ứng dụng công nghệ số một cách chủ động, sáng tạo, giúp thanh niên biết chọn lọc tri thức, tự đánh giá năng lực bản thân, và xây dựng lộ trình học tập phù hợp.

(3) *Củng cố nền tảng đạo đức, lý tưởng và trách nhiệm xã hội trong môi trường số.*

Trước tác động của mạng xã hội, nhiều giá trị bị đảo lộn, lối sống thực dụng lan rộng. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về “đức là gốc” giúp thanh niên giữ vững bản lĩnh, tránh xa biểu hiện lệch chuẩn, hình thành bản sắc văn hóa học tập lành mạnh trong kỷ nguyên số.

2.1.4. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục con người toàn diện không chỉ là kim chỉ nam cho sự nghiệp giáo dục Việt Nam, mà còn có giá trị định hướng to lớn trong quá trình phát triển nhân lực số hiện nay. Khi được vận dụng phù hợp, tư tưởng ấy giúp thế hệ trẻ phát huy tinh thần tự học, tự nhận thức, tự cống hiến, từ đó trở thành nguồn lực sáng tạo, có năng lực thích ứng cao với sự biến đổi của xã hội hiện đại.

2.2. Ảnh hưởng của công nghệ số đến nhận thức và lý tưởng học tập của thanh niên hiện nay

Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ số trong kỷ nguyên 4.0 đang tạo ra những biến đổi sâu sắc trong nhận thức và phương thức học tập của thanh niên Việt Nam. Đối với sinh viên các trường đại học, đặc biệt tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, công nghệ số không chỉ mở rộng cơ hội tiếp cận tri thức mà còn định hình những thói quen, giá trị và lý tưởng học tập mới.

2.2.1. Tác động tích cực: mở rộng tri thức và nâng cao năng lực tự học

Công nghệ số giúp thay đổi sâu sắc nhận thức về “học tập suốt đời”. Sinh viên nhận thấy việc học không còn giới hạn trong lớp học truyền thống mà có thể diễn ra mọi lúc, mọi nơi thông qua các nền tảng như Coursera, Udemy, hay hệ thống học liệu mở của trường. Ở Đại học Cần Thơ, nhiều sinh viên chủ động học kỹ năng mềm, ngoại ngữ, tin học trên các kênh trực tuyến song song với chương trình chính khóa.

Các công cụ như Google Scholar, Mendeley, hay ChatGPT hỗ trợ sinh viên tra cứu, ghi chú, lưu trữ và phân tích tài liệu, giúp phát triển tư duy phản biện và khả năng tự học độc lập. Một số sinh viên còn sử dụng mạng xã hội học thuật (ResearchGate, Academia.edu) để kết nối với giảng viên, chuyên gia, qua đó mở rộng môi trường học thuật và tự khẳng định bản thân.

Dưới góc nhìn tư tưởng Hồ Chí Minh, đây chính là biểu hiện sinh động của tinh thần “học ở mọi nơi, học ở mọi người” và “học để tiến bộ mãi”. Người từng căn dặn: “Không ai có thể tự cho mình là đã biết đủ rồi. Học mãi để tiến bộ mãi.” Việc tận dụng công nghệ số phục vụ học tập thể hiện đúng tinh thần “tự học suốt đời” – một giá trị cốt lõi trong giáo dục con người toàn diện mà Người khẳng định.

2.2.2. Tác động tiêu cực: lệch chuẩn giá trị và khủng hoảng lý tưởng học tập

Song song với những lợi ích, công nghệ số cũng kéo theo nhiều hệ lụy đáng quan ngại. Dễ thấy nhất là hiện tượng học tập hình thức, thiếu chiều sâu. Việc tiếp cận thông tin quá dễ dàng khiến không ít sinh viên “sao chép tri thức” thay vì “kiến tạo tri thức”. Việc lạm dụng AI mà không phân tích, chọn lọc làm giảm khả năng tư duy phản biện, hình thành thói quen học tập nông cạn và phụ thuộc.

Thực tế tại Đại học Cần Thơ cho thấy, nhiều sinh viên dành phần lớn thời gian cho TikTok, Facebook, YouTube hơn nghiên cứu học thuật. Việc “đa nhiệm kỹ thuật số” khiến sự tập trung suy giảm, học tập thiếu kiên trì và kết quả không bền vững. Một bộ phận thanh niên còn bị cuốn theo lối sống thực dụng, coi học tập là phương tiện đạt điểm cao hay bằng cấp, hơn là quá trình rèn luyện nhân cách và phụng sự xã hội.

Tư tưởng Hồ Chí Minh cho rằng đây là biểu hiện của sự mất cân bằng giữa “đức” và “trí”. Người từng nhấn mạnh: “Có tài mà không có đức là người vô dụng; có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó.” Trong môi trường số, nếu chỉ coi trọng kỹ năng mà xem nhẹ đạo đức, tự giác và tinh thần trách nhiệm, thanh niên sẽ dễ đánh mất lý tưởng học tập đúng đắn, xa rời mục tiêu “học để làm người, làm việc và phục vụ Tổ quốc”.

2.2.3. Một số biểu hiện thực tế tại môi trường đại học

Qua khảo sát định tính tại Trường Đại học Cần Thơ, có thể thấy hai xu hướng rõ nét:

Nhóm tích cực: biết khai thác công nghệ phục vụ học tập, nghiên cứu và chia sẻ tri thức. Nhiều sinh viên lập nhóm học trực tuyến, làm video chia sẻ kiến thức về nông nghiệp, môi trường, hoặc tham gia diễn đàn khoa học sinh viên của trường. Họ thể hiện khả năng tự học, tinh thần hợp tác và trách nhiệm xã hội.

Nhóm thụ động: thiếu kỹ năng tự học, phụ thuộc công nghệ, bị chi phối bởi “văn hóa mạng”. Không ít sinh viên thừa nhận thường xuyên bị sao nhãng khi học trực tuyến; một số xem việc “dùng AI để làm bài” là cách tiết kiệm thời gian, nhưng thực chất làm giảm năng lực nhận thức và sáng tạo.

Những thực tế trên phản ánh rằng công nghệ số là “con dao hai lưỡi”: nếu có định hướng đúng, trở thành công cụ giúp thanh niên phát huy năng lực tự nhận thức, tự học và khát vọng cống hiến; nhưng nếu thiếu giáo dục giá trị và lý tưởng, nó dễ làm thanh niên rơi vào vòng xoáy lệ thuộc, sao chép và mất phương hướng.

Dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, việc giáo dục lý tưởng học tập trong thời đại số cần đặt trên nền tảng “vừa hồng, vừa chuyên” – tức là kết hợp hài hòa giữa tri thức khoa học, đạo đức,

lý tưởng và năng lực tự nhận thức. Đây là điều kiện tiên quyết để thế hệ trẻ phát triển toàn diện, có trách nhiệm với bản thân, với cộng đồng và với Tổ quốc trong thời đại số hóa.

2.3. Giải pháp phát huy tự nhận thức và hình thành lý tưởng học tập đúng đắn trong kỷ nguyên số

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục con người toàn diện nhấn mạnh sự kết hợp hài hòa giữa “đức – trí – thể – mỹ”, trong đó “đức” là gốc, “học” là con đường để hoàn thiện nhân cách và phục vụ Tổ quốc. Trong kỷ nguyên số, vận dụng tư tưởng ấy vào giáo dục thế hệ trẻ vừa mang giá trị lý luận, vừa là yêu cầu thực tiễn cấp thiết để định hướng lý tưởng học tập và năng lực tự nhận thức cho thanh niên Việt Nam.

Một là, tăng cường giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong môi trường số:

Giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh cần được đổi mới theo hướng số hóa, gần gũi và hấp dẫn hơn với thanh niên. Việc tích hợp nội dung về đạo đức, tự học và tinh thần phụng sự Tổ quốc vào các nền tảng học tập trực tuyến, video ngắn, podcast hoặc diễn đàn học thuật giúp lan tỏa giá trị tư tưởng tự nhiên, hiệu quả.

Tại Trường Đại học Cần Thơ, việc số hóa chuyên đề “Tư tưởng Hồ Chí Minh về học tập và sáng tạo” trên hệ thống e-learning, tổ chức cuộc thi tìm hiểu qua video ngắn và mạng xã hội nội bộ đã giúp sinh viên tiếp cận tư tưởng Bác Hồ sinh động, gắn lý luận với thực tiễn – đúng với lời dạy “Học phải đi đôi với hành”.

Hai là, bồi dưỡng năng lực tự nhận thức và tự học cho sinh viên

Năng lực tự nhận thức – khả năng hiểu rõ bản thân, xác định giá trị, mục tiêu và giới hạn – là nền tảng hình thành lý tưởng học tập đúng đắn trong bối cảnh công nghệ thay đổi nhanh chóng.

Nhà trường cần thiết kế các học phần kỹ năng mềm gắn với “tự học – tự rèn – tự nhận thức”, trong đó giảng viên đóng vai trò hướng dẫn, khơi gợi tư duy phản biện và khả năng đánh giá thông tin. Các hình thức như “nhật ký học tập điện tử”, “dự án học tập số hóa” hay “phản ánh học tập cá nhân” giúp sinh viên quản lý tiến trình học tập và tự đánh giá năng lực bản thân.

Thực tế tại Đại học Cần Thơ cho thấy, sinh viên chủ động theo dõi kế hoạch học tập qua LMS, Notion hoặc Trello đạt kết quả cao hơn và thể hiện tinh thần tự giác, phản biện tích cực hơn.

Ba là, xây dựng môi trường học tập lành mạnh, định hướng giá trị và hành vi số:

Công nghệ chỉ phát huy giá trị khi được sử dụng trong môi trường học tập có định hướng giá trị và tuân thủ pháp luật. Trong thời đại mạng xã hội phát triển, sinh viên cần được giáo dục về đạo đức và pháp luật số để ứng xử đúng mực, tránh vi phạm quy định về an ninh mạng, bản quyền và văn hóa truyền thông.

Các cơ sở giáo dục nên lồng ghép nội dung Luật An ninh mạng (2018), Luật Giáo dục (2019) và Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội (Quyết định 847/QĐ-BTTTT, 2021) vào sinh hoạt chính trị đầu khóa, kỹ năng công dân hoặc hoạt động ngoại khóa. Qua đó, giúp sinh viên nhận thức quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm khi tham gia không gian mạng, xây dựng “văn hóa số” tích cực.

Khi kết hợp giáo dục pháp luật với tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức, nhân cách, sinh viên sẽ biết sử dụng công nghệ để học tập, sáng tạo và cống hiến – thay vì tiêu thụ thông tin tiêu cực.

Bốn là, phát huy vai trò định hướng của giảng viên và tổ chức Đoàn – Hội

Giảng viên là nhân tố trung tâm trong việc định hướng nhận thức số cho sinh viên. Trong bài giảng, cần khuyến khích người học thảo luận, phân tích, kiểm chứng thông tin, gắn tri thức với đạo đức và pháp luật.

Tổ chức Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên nên phối hợp tổ chức các chương trình như “Thanh niên với văn hóa ứng xử trên mạng”, “Học và làm theo Bác trong không gian số”, “Sinh viên nói không với tin giả”. Những hoạt động này giúp sinh viên nâng cao năng lực pháp lý, đạo đức và củng cố lý tưởng học tập gắn với trách nhiệm công dân.

Năm là, kết hợp giáo dục – công nghệ – cộng đồng:

Giáo dục lý tưởng học tập cho thanh niên trong kỷ nguyên số cần được thực hiện trên cơ sở “liên kết ba bên”: nhà trường – gia đình – xã hội. Gia đình định hướng thời gian, mục đích sử dụng công

nghệ; xã hội và doanh nghiệp tạo môi trường học tập mở, khuyến khích thanh niên khai thác công nghệ để sáng tạo tri thức.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giáo dục thanh niên thời đại số là con đường hình thành thể hệ tri thức trẻ “vừa hồng, vừa chuyên”, có đạo đức, tri thức, bản lĩnh chính trị và tinh thần cống hiến – nền tảng của con người mới xã hội chủ nghĩa.

III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh chuyển đổi số, công nghệ không chỉ là công cụ hỗ trợ học tập mà còn trở thành một “không gian giáo dục” mới, tác động sâu sắc đến nhận thức, giá trị và lý tưởng học tập của thanh niên. Thực tế cho thấy, bên cạnh những cơ hội

mở rộng tri thức và phát triển kỹ năng, nhiều sinh viên vẫn thiếu năng lực tự nhận thức, chưa có định hướng lý tưởng học tập đúng đắn, dễ bị chi phối bởi mạng xã hội và xu hướng thực dụng.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục con người toàn diện, việc xây dựng lý tưởng học tập cần gắn với rèn luyện đạo đức, nhân cách và tinh thần cống hiến cho cộng đồng. Nhà trường, giảng viên và tổ chức đoàn thể cần tăng cường giáo dục giá trị, định hướng hành vi sử dụng công nghệ đúng đắn, kết hợp truyền thông nâng cao hiểu biết pháp luật về môi trường mạng theo Luật An ninh mạng (2018), Luật Giáo dục (2019) và các văn bản liên quan.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hồ Chí Minh. (2000). *Toàn tập, tập 4, 5, 10*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2023). *Chiến lược chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2030, tầm nhìn 2045*. Hà Nội.
- Nguyễn Duy Bắc. (2022). *Giáo dục lý tưởng, đạo đức cho thanh niên Việt Nam trong thời đại chuyển đổi số*. Tạp chí Lý luận chính trị, (5), 33–40.
- Trần Văn Giàu. (2019). *Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người và giáo dục*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Phạm Minh Hạc. (2021). *Giáo dục Việt Nam trong thời đại công nghệ số*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, (12), 45–53.